

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA- TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phương Nga
2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2010/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Tô Việt T - Sinh năm 1983; Nơi cư trú: Q, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Ngọc C – SN 1944 và bà Lê Thị B – sinh năm 1950; Vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm: 1983, có 01 con sinh năm 2008; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/4/2012 bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 17/10/2013 chấp hành xong hình phạt tù; Năm 2017 đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện số 3 thành phố Hà Nội; Bị tạm giữ ngày 16/12/2019, tạm giam ngày 25/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h30’ ngày 16/11/2019, tại sân Trung tâm M thuộc phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an phường Đ, thành phố T đang làm nhiệm vụ, kiểm tra Tô Việt T và Dương Văn H. Qua kiểm tra T và H đã tự giác giao nộp mỗi người hai gói giấy nhỏ màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu

trắng. T và H khai nhận đó là ma túy Heroin vừa mua với mục đích để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản quả tang, thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ gồm: 02 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, kích thước mỗi gói khoảng (0,5x1)cm, bên trong mỗi gói đều chứa các chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 260/MT-PC09 ngày 20/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1(gói ma túy thu giữ của Tô Việt T) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,279g (không phải hai bảy chín gam) loại Heroine.

Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2(gói ma túy thu giữ của Dương Văn H) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,062g (không phải không sáu hai gam) loại Heroine.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Tô Việt T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, nên khoảng 7h30' ngày 16/12/2019 T gặp Dương Văn H, sinh năm 1965 ở T, phường L, thành phố T, ở sân Trung tâm Trung tâm M thuộc phường Đ, thành phố T, hỏi mua 02 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy xong chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường kiểm tra, thu giữ tang vật.

Dương Văn H khai nhận: nguồn gốc 02 gói ma túy mà H tàng trữ để sử dụng là mua của Tô Việt T với giá 200.000đ. Quá trình điều tra, cả T và H đều được đối chất nhưng cả hai đều không thừa nhận ai là người bán và ai là người mua ma túy, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi của H do có khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H.

Tại cáo trạng số 106/CT-VKS-TPTH ngày 23/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Tô Việt T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T mức án tù từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là tang vật vụ án.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa cho hành vi của mình và không tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 07h30' ngày 16/11/2019, tại sân Trung tâm M thuộc phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Tô Việt T đang có hành vi tàng trữ là 0,279g gam ma túy, loại: Heroine mục đích để sử dụng thì bị công an phát hiện, thu giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Tô Việt T đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nhân thân bị cáo xấu, đã từng bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy, nay bị cáo phạm tội về ma túy. Điều đó, chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, xem thường pháp luật. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: cần xem xét quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân tốt. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng, do vậy không phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: 0,250 gam (mẫu vật còn lại sau giám định) cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số ma túy thu giữ của H do không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, mẫu vật còn lại sau giám định là 0,047g Heroine, cần tịch thu, tiêu hủy trong vụ án này theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Tô Việt T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Tô Việt T 24(hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2019.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,250 gam Heroine và 0,047g Heroine được niêm phong tại phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số: 106/THA ngày 01/4/2020 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Nga